

VẤN ĐỀ QUẢN LÝ TRẬT TỰ, TRỊ AN Ở CÁC THÀNH PHỐ LỚN CỦA NƯỚC TA HIỆN NAY

Giáo sư NGUYỄN NGỌC MINH

Nước ta có ba thành phố lớn trực thuộc Trung ương: Hà Nội, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh, và một số thành phố lớn khác như Huế, Đà Nẵng, v.v....

Vấn đề quản lý trật tự, trị an ở các nơi đây là hết sức quan trọng. Đây là vấn đề trị an - xã hội có ý nghĩa hàng đầu không chỉ đối với các địa phương này, mà còn đối với cả nước.

Muốn giải quyết tốt vấn đề này, cần phải nắm vững những đặc điểm của các thành phố lớn.

Hà Nội, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh đều là những thành phố lớn. Chúng có những đặc điểm chung, đồng thời mỗi thành phố lại có những đặc điểm riêng. Hà Nội là một thành phố lớn, đồng thời lại là Thủ đô của cả nước. Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh đều là những thành phố lớn, nhưng đồng thời lại là cảng biển lớn của nước ta.

Những đặc điểm này quyết định yêu cầu đối với việc bảo đảm an ninh, trật tự và chi phối các biện pháp phải dùng.

I

1. Trước hết, các thành phố lớn đều có một đặc điểm chung là *mật độ dân số rất cao*, đặc biệt là trong khu vực nội thành. Hà Nội có diện tích 2.139 kilomet vuông (kể cả 11 huyện ngoại thành), có số dân 2.700.000, mật độ bình quân 1.260 người trên một km vuông. Nhưng nếu nói riêng nội thành với số dân 900.000 thì mật độ tới khoảng 3.000 người trên một km vuông. Hải Phòng với diện tích 1.503 km vuông, có số dân 1.400.000, mật độ bình quân 900 người trên một km vuông. Riêng nội thành, mật độ còn cao hơn nữa. Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 2.029 km vuông, có số dân 3.570.000, bình quân 1.760 người trên một km vuông. Riêng nội thành, mật độ còn cao hơn Hà Nội.

Nhìn chung, tỷ trọng dân số thành thị trong cả nước chiếm 20,6% tổng dân số trong cả nước (theo con số thống kê chính thức năm 1976). Nhưng, ở Hà Nội, tỷ trọng đó là 55,9%, Hải Phòng 30%, thành phố Hồ Chí Minh tới 84,5%. Năm 1984 này, chúng ta chưa có những con số chính thức, nhưng chiều hướng là tỷ lệ dân số thành thị ngày một tăng lên.

2. Đặc điểm chung thứ hai là các thành phố lớn có một *kiểu quần cư riêng* (type d'agglomération) và một lối sống riêng (mode de vie), đó là lối sống công nghiệp. Do đó, những hiện tượng xã hội xảy ra rất đa dạng, rất đậm nét, và cách giải quyết cũng rất phức tạp.

Khác hoàn toàn với nông thôn, các nhà cửa ở các thành phố đều xây dựng tập trung theo từng đường phố, lại có nhà nhiều tầng.

Lối sống có giờ giấc, có các công sở, các xí nghiệp, có các buổi làm việc theo giờ quy định, đi cùng đi, về cùng về, có các buổi làm ca đêm. Tóm lại, lối sống là cùng một nhịp, chứ không tự do, tùy tiện như ở nông thôn. Sinh hoạt ở thành phố không thể không có điện, nước. Ở nông thôn, sinh hoạt chủ yếu là về ban ngày. Ở thành phố, lại sinh hoạt cả ban đêm.

Do tính chất tập trung cao và lối sống công nghiệp như trên, nên các thành phố dứt khoát phải có tổ chức các cơ quan dịch vụ, các nhà văn hóa, các câu lạc bộ, nhà hát, rạp chiếu bóng, đài phát thanh, đài truyền hình, các phương tiện thông tin đại chúng khác, các hiệu sách, các trường học, bệnh viện, sân thể thao..., và tùy theo trình độ phát triển, còn có nhiều loại cơ sở phục vụ đời sống vật chất và văn hóa khác nữa.

Do mật độ dân số cao, do phải đi lại, làm việc theo những giờ quy định, nên hệ thống giao thông và các phương tiện chở khách phải rất phát triển, đủ bảo đảm nhu cầu đi lại của cán bộ, công nhân viên và của nhân dân, ban ngày cũng như ban đêm.

Ngoài các cơ quan mậu dịch quốc doanh, các thành phố còn có các chợ buôn bán đông người, trong đó có cả một mạng lưới tiểu thương và các cửa hàng kinh doanh cá thể.

Ở nông thôn, tình thân thuộc họ hàng, sự quen biết, tình làng nghĩa xóm đậm thắm, tắt lửa tối đèn có nhau, một người lạ vào trong làng là người lớn, trẻ con đều biết ngay. Ở thành thị thì khác, phần đông nhà nào biết nhà nấy, trừ những người quen biết nhau từ trước thì không kể. Cho nên, vấn đề quản lý hộ khẩu đặt ra khác hẳn.

3. Đặc biệt về giao thông vận tải, các thành phố lớn thường là có các đầu mối giao thông quan trọng, đường xe lửa, đường ô tô, đường thủy, đường không.

Hà Nội là đầu mối dẫn đi các quốc lộ lớn số 1, 1B, số 2, số 3, 3B, số 4, số 5, số 6, v.v..., có ga xe lửa chính dẫn đi các ngã. Mật độ ô tô qua lại rất cao; do chưa có bãi đỗ xe, nên trung bình trong 1 giờ có 1.000 xe hơi các loại đỗ trong các đường phố Hà Nội. Xe đạp, thì có ngã tư trung bình 1.500 xe qua lại trong 1 giờ. Lại có sân bay quốc tế đi các nước, và có sân bay Gia Lâm đi các ngã trong nội địa.

Cảng biển Hải Phòng mỗi năm có khoảng mấy nghìn tàu các nước ra vào, hàng hóa thông qua cảng trung bình 1 ngày đêm có hàng vạn tấn, có các kho hàng lớn.

Thành phố Hồ Chí Minh có sân bay lớn Tân Sơn Nhất, có cảng biển. Trong thành phố thì các loại xe buýt, xe ca, xe du lịch, xe lam, xe máy... phát triển với số lượng rất cao. Rồi đây, khi có điều kiện, các phương tiện giao thông công cộng sẽ còn phát triển mạnh hơn nữa.

Do giao thông vận tải trong các thành phố lớn nói chung đều phát triển, cho nên trật tự giao thông phải rất nghiêm, nếu không rất dễ xảy ra tai nạn. Lấy ví dụ năm 1977 ở Hà Nội mà số liệu được công bố trên báo *Nhân dân*, trong 3 tháng có tới 252 vụ tai nạn (trong đó xe hơi nhỏ gây ra 67 vụ, xe vận tải 51 vụ, xe chở khách 9 vụ, xe đạp 50 vụ, xe máy 65 vụ, người đi bộ 210 vụ). Đáng tiếc là, trong 252 tai nạn đó có 35 người chết, 217 người bị thương.

Đặc biệt trong những ngày tết, ngày lễ lớn, số người qua lại càng đông, các phương tiện phải tăng về lượng và về chuyên. Do đó, nếu không quản lý nghiêm ngặt thì tai nạn giao thông càng dễ xảy ra.

4. Một đặc điểm chung nữa của các thành phố lớn là, ngoài dân sở tại ra, hằng ngày còn rất nhiều khách vãng lai, có ngày hàng vạn, hàng chục vạn, đặc biệt là những ngày tế, ngày hội lớn. Cho nên, người tốt kẻ xấu lẫn lộn với nhau. Có những kẻ gian, những kẻ đã bị tiền án, lợi dụng việc qua lại tập nập này để lẩn tránh việc truy nã, có những bọn lưu manh, côn đồ lợi dụng những nơi đông đúc này để làm ăn phi pháp.

Người qua lại nhiều thì dễ tác động lẫn nhau, ảnh hưởng lẫn nhau, mặt tốt cũng như mặt xấu. Những mặt tốt, những gương tốt về trật tự xã hội, về nếp sống văn minh đã và sẽ là những tấm gương cho nhân dân các địa phương khác. Nhưng những thói hư tật xấu, những hiện tượng mất trật tự, vô kỷ luật, mất vệ sinh, những thủ đoạn làm ăn phi pháp, buôn gian bán lận, những mảnh khõe của bọn phe phẩy cũng dễ lây lan nhanh chóng. Vấn đề tổ chức dịch vụ kém cũng gây nhiều lộn xộn và mất trật tự ở thành phố.

2. Ngoài những đặc điểm chung, mỗi thành phố lại có những đặc điểm riêng Hà Nội là thủ đô của cả nước, là trung tâm chính trị, văn hóa, kinh tế, cho nên các công sở lớn, các cơ quan trung ương, các cơ quan đầu não của Đảng và Nhà nước đóng tập trung ở đó. Đó còn là nơi có các sứ quán nước ngoài, là nơi các đoàn khách quốc tế qua lại rất đông, kể cả các đoàn của các vị lãnh đạo Đảng các nước anh em, các vị nguyên thủ quốc gia. Cho nên, vấn đề an ninh phải bảo đảm tuyệt đối. Hà Nội còn có sân bay quốc tế, người nước ngoài đủ các loại qua lại rất nhiều, vấn đề quản lý có những mặt tế nhị và phức tạp.

Là Thủ đô, tất nhiên Hà Nội là nơi có những cuộc họp lớn, những sinh hoạt chính trị quan trọng trong nước và quốc tế, những cuộc tập trung đông đảo quần chúng trong những ngày lễ lớn hoặc những dịp kỷ niệm các sự kiện lịch sử, hoặc trong dịp đón các đoàn khách quốc tế quan trọng.

Hải Phòng và thành phố Hồ Chí Minh là hai cảng biển lớn của nước ta, cho nên tàu nước ngoài với khối lượng hàng hóa lớn, với hành khách, thủy thủ nước ngoài ra vào rất đông. Đó là một dịp để tăng cường tình hữu nghị và trao đổi, buôn bán, hợp tác giữa nước ta và các nước khác. Nhưng, cũng qua con đường này, một số người xấu đã lợi dụng đưa các hàng buôn lậu, những văn hóa phẩm đồi trụy, phản động vào nước ta.

Tất cả đặc điểm nêu trên đây dẫn đến yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự rất cao và phải có những biện pháp đặc biệt thích hợp, có phần khác với các nơi khác.

II

Chúng tôi xin nhấn mạnh ba điều cực kỳ quan trọng sau đây:

1. Trước hết, cần có *nhận thức đúng* về tính chất, đặc điểm, yêu cầu của việc quản lý ở các thành phố lớn, để có *chủ trương và biện pháp quản lý thích hợp*.

Do năm đặc điểm đã phân tích ở trên, yêu cầu quản lý trật tự, an ninh ở các thành phố lớn đặt ra rất cao. Quản lý tốt sẽ có ảnh hưởng tốt đến mọi mặt đời sống ở đô thị. Ngược lại, quản lý kém sẽ gây những hậu quả nghiêm trọng hơn ở các nơi khác. Thủ đô là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Thủ đô phải tỏa ánh sáng văn minh làm gương cho cả nước.

Quản lý ở các thành phố lớn phải toàn diện. Tất cả các mặt đều phải được chăm lo chu đáo: đời sống, vật chất, văn hóa, dịch vụ, nếp sống văn minh, v.v..., quản lý ban ngày, quản lý ban đêm, v.v...

Đối tượng người phải quản lý rất đa dạng : người ở thành phố, người ở các địa phương khác qua lại, người trong nước, người nước ngoài. Ngay người ở thành phố cũng có nhiều loại : có công nhân viên chức, có học sinh các trường từ tiểu học đến trung học, đại học, có người buôn bán, có người làm các nghề khác nhau, có người tốt có người xấu, thậm chí có những kẻ có tiền ánh tiền sự lẩn lút, trà trộn vào dân cư ở thành thị.

Tính chất tội phạm gây ra ở các thành phố lớn rất phức tạp. Xin lấy một vài số liệu năm 1981 và 1982 ở thành phố H. Chưa kể các tội phạm về hình sự và chính trị, chỉ riêng các tội phạm kinh tế, năm 1981 có 1.732 vụ, năm 1982 có 2.136 vụ. Đáng chú ý là trong số người phạm pháp về trị an, xã hội có 50% là người lười lao động không có nghề nghiệp, 18% là người có tiền án, tiền sự. Số người phạm pháp là công nhân viên chức cũng không ít. Đó đều là những vấn đề xã hội rất phức tạp phải giải quyết.

Ở Thủ đô và ở hải cảng lớn lại có những vụ do người nước ngoài phạm, đặc biệt là các vụ hoạt động gián điệp, các vụ buôn lậu, các vụ đưa văn hóa phẩm đồi trụy và phản động vào nước ta. Ở thành phố Hồ Chí Minh đã có một cuộc triển lãm về các loại văn hóa phẩm này.

Do đó xử lý phải rất nhạy bén và kịp thời. Ở đây, lời dạy của Lênin thật là có ý nghĩa: “Chỉ hơi làm trái luật pháp, hơi làm mất trật tự xô-viết một chút, thế là đã có một lỗ hổng cho bọn thù địch của người lao động lợi dụng ngay lập tức”⁽¹⁾. Những vi phạm đó là nhỏ, nếu bỏ qua sẽ dẫn đến thái độ coi thường pháp luật.

Đặc biệt phải trừng trị bọn ăn cắp, ăn trộm. Lênin ví bọn này như “những con chấy rận”. Những việc làm của chúng đã gây những rối loạn trong xã hội, những tâm trạng lo âu trong cuộc sống, làm cho đời sống nhân dân nhiều lúc căng thẳng không ổn định.

⁽¹⁾ *Lênin tuyển tập*, quyển II, tập II. Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1960, tr. 246.

Một khả năng mà mỗi thành phố cần biết khai thác là: ngoài những pháp luật Nhà nước ban hành, trong phạm vi quyền hạn được phép, Hội đồng nhân dân ở mỗi địa phương (nhất là cấp trực thuộc Trung ương) có quyền ra các nghị quyết; Ủy ban nhân dân đều có quyền ra các quyết định để quản lý trật tự, an ninh ở địa phương mình và mỗi khi có những vi phạm, địa phương đều có quyền phạt, từ nhẹ đến nặng. Thậm chí có những vụ vi phạm luật hình sự, các Viện kiểm soát có quyền khởi tố để truy cứu trách nhiệm hình sự. Có những địa phương chưa sử dụng hết quyền lực của mình, bỏ qua quá nhiều vi phạm. Chính vì vậy mà các hiện tượng vi phạm pháp luật tăng lên, và một số lưu manh, côn đồ, tuy số lượng ít, nhưng ở từng nơi, từng lúc, chúng đã khống chế quần chúng, vì những thái độ liều lĩnh bất chấp pháp luật của chúng.

Trong những trường hợp này, lời dạy của Lênin có ý nghĩa rất thời sự: “Chuyên chính là một chính quyền sắt, dũng cảm và linh hoạt theo lối cách mạng, thẳng tay trấn áp bọn bóc lột và bọn kẻ cướp”⁽²⁾.

Nghị quyết của Đại hội lần thứ V của đảng ta cũng vạch rõ: “Nhà nước ta phải sử dụng đầy đủ cả quyền lực chính trị và quyền lực kinh tế để giữ vững kỷ cương xã hội, đấu tranh có hiệu quả chống các hành vi phạm pháp và các tệ nạn xã hội, khắc phục cho được tình hình không bình thường là nhiều luật và pháp lệnh đã ban hành không được thi hành nghiêm chỉnh, thậm chí không được thi hành”⁽³⁾.

Cũng không phải ngẫu nhiên mà những vụ gián điệp có mạng lưới được tổ chức khá nguy hiểm (như kiểu Thái Nhữ Siêu), hoặc những vụ trộm buôn ngọc (Nguyễn Hoàng Dụ...) lại xảy ra chính ở ngay Hà Nội.

Đây là những bài học có ý nghĩa lớn mà chúng ta cần rút kinh nghiệm trong việc quản lý an ninh, trật tự ở các thành phố lớn.

2. Phải “phối hợp tốt giữa các ngành công an, kiểm sát, tư pháp trong việc tăng cường pháp chế, phối hợp tốt giữa lực lượng công an nhân dân với quân đội nhân dân, dân quân tự vệ và lực lượng của quần chúng, trong việc giữ gìn an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội”⁽⁴⁾.

Trong công tác quản lý ở các thành phố lớn, lại càng phải chấp hành triệt để chỉ thị này của Đảng.

Cán bộ chuyên trách hoạt động ở các thành phố lớn đòi hỏi có trình độ nghiệp vụ và trình độ văn hóa, phải có hiểu biết về nhiều mặt, vì phải tiếp xúc với nhiều loại người với nhiều loại sự kiện phức tạp. Phải có những hiểu biết và tập làm quen với lối sống thành thị, không bị ngỡ ngàng, không để bọn xấu lợi dụng những sơ hở. Những người có trách nhiệm tiếp xúc với những người nước ngoài phải biết ngoại ngữ, có những hiểu biết về luật quốc tế để giữ vững chủ quyền của nước mình, đồng thời biết cách liên hệ với người nước ngoài. Đặc biệt ở các cảng, ở các sân bay quốc tế, cán bộ

NGUYỄN NGỌC MINH

24

chuyên trách lại còn phải biết những mảnh khóc của bọn tình báo nước ngoài thường hay sử dụng.

Quản lý trật tự, trị an ở những thành phố lớn, nhất là Thủ đô và các cảng lớn như Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh, cần có những phương tiện hiện đại. Những máy móc theo dõi từ xa, theo dõi trên màn ảnh, những phương tiện phát hiện các làn sóng lạ, khám phá các mật mã, các phương tiện đi lại

⁽²⁾ *Lênin tuyển tập*, quyển II, phần I, đã dẫn, tr. 426

⁽³⁾ *Văn kiện Đại hội V của Đảng*, tập I, tr. 114.

⁽⁴⁾ *Văn kiện Đại hội V của Đảng*, tập I, tr. 48.

nhanh chóng, thông tin kịp thời, phát hiện từ xa. Dù tốn cũng phải đầu tư để có những trang bị ở mức độ cần thiết.

Dù cơ quan chuyên trách, cán bộ chuyên trách có tài giỏi đến đâu, cũng không thể coi nhẹ việc kết hợp chặt chẽ với nhân dân. Nhân dân là nghìn mắt nghìn tai. Trong khá nhiều vụ án, phát hiện được là nhờ có sự tham gia của nhân dân. Vì vậy, việc phát động rộng khắp và có chiều sâu “Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc” là hết sức cần thiết trong cuộc đấu tranh hằng ngày với những vi phạm dù to, dù nhỏ, cũng phải đưa vào nhân dân. Nhưng các cơ quan chuyên chính phải làm hết sức mình, và đặc biệt là phải bảo vệ nhân dân, kiên quyết trấn áp những hành động dọa dẫm, trả thù của bọn lưu manh, côn đồ, thì nhân dân mới mạnh dạn tham gia. Đặc biệt phải trừng trị thật nghiêm khắc những kẻ hành hung hoặc gây sự với những người phát hiện hoặc can thiệp khi có những vụ vi phạm pháp luật.

3. Một nhân tố quyết định sự thành công trong việc bảo đảm an ninh, trật tự ở các thành phố lớn là nâng cao ý thức của nhân dân. Nói ý thức ở đây là về nhiều mặt :

- Trước hết, mỗi người dân phải được giáo dục về *yêu cầu rất cao* của việc bảo vệ an ninh, trật tự ở các thành phố lớn khác với ở nông thôn hoặc các nơi bình thường khác. Cần khắc phục tư tưởng và thái độ bàng quan. Ở thành phố, thường là dân chúng quen biết nhau ít, khác với ở nông thôn, nhưng lại có điều kiện sống tập trung bên nhau, nhà nọ sát nhà kia, nếu có ý thức và có tổ chức thì lại dễ đi tới kết quả.

- *Mỗi người dân phải có ý thức tôn trọng pháp luật.* Người ta đánh giá trình độ của nhân dân một nước qua ý thức của nhân dân thủ đô và nhân dân các thành phố lớn. Các thành phố lớn có nhiều điều kiện thuận lợi để tuyên truyền, giáo dục pháp luật : đài phát thanh, vô tuyến truyền hình, câu lạc bộ, báo chí hằng ngày và nhiều phương tiện thông tin đại chúng. Đây là một ưu thế tuyệt đối so với các vùng nông thôn hoặc các thành phố nhỏ. Nhưng ưu thế tuyệt đối đó không tự phát huy tác dụng. Đồng chí Trường-Chinh nói: “Chúng ta không nên tưởng rằng có bộ máy Nhà nước trong tay, có pháp luật thì chỉ cần ra lệnh cho quần chúng tuân theo là mọi việc đều xong xuôi cả. Tưởng như thế là quan liêu, mệnh lệnh. Bất cứ chủ trương, chính sách gì, kể cả biện pháp và pháp luật, quy chế và điều lệ, nếu không đem tuyên truyền, phổ biến trong quần chúng nhân dân, kiên nhẫn giải thích, thuyết phục và giáo dục cho quần chúng hiểu và tự nguyện thi hành, thì những cái đó cũng chỉ nằm trên tờ giấy”⁽⁵⁾

- Nhân dân phải thường xuyên có *ý thức cảnh giác*. Do tính chất của thành phố lớn, người qua lại rất nhiều, những kẻ xấu rất dễ lẩn tránh, trà trộn. Người nước ngoài sống và qua lại cũng nhiều. Bọn đế quốc, bọn bành trướng, bá quyền Trung Quốc

⁽⁵⁾ Bài phát biểu trước Đại hội Mặt trận lần thứ III, ngày 17-12-1971; xem báo *Nhân dân* ngày 1-2-1972, tr. 3.

và các thế lực phản động khác thường núp dưới nhiều danh nghĩa để thâm nhập nước ta, tìm cách hoạt động, và đưa những văn hóa phẩm đồi trụy, phản động (sách báo, băng nhạc, tranh ảnh, hàng chiến tranh tâm lý, v.v...) hòng làm hư hỏng thanh thiếu niên ta, và gây những ảnh hưởng tai hại khác. Những vụ gián điệp mà các tòa án của ta vừa xét xử gần đây đều chứng tỏ chúng tìm cách đặt cơ sở ở Thủ đô và các thành phố lớn, dùng nhiều thủ đoạn thâm độc, xảo quyệt, kể cả khoác áo ngoại giao. Chính ở những nơi mật độ dân số cao, có nhiều loại người sinh sống, có nhiều hình thức sinh hoạt, mà chúng lượm lặt được nhiều tin tức, dễ móc nối. Chỉ với ý thức cảnh giác cao, biết giữ gìn bí mật, có ý thức quan sát và phát hiện những hiện tượng đáng nghi, chúng ta mới làm thất bại những mưu đồ đen tối của kẻ thù, bảo đảm an ninh tuyệt đối cho Tổ quốc ta.

- Một biện pháp quan trọng khác là phải chăm lo nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân các thành phố. Lênin xem nguyên nhân kém văn hóa là một trong những nguyên nhân vi phạm pháp chế và đối xử dễ dãi với những vi phạm pháp chế và đối xử dễ dãi với những vi phạm đó. Người đã chỉ rõ mối liên hệ khăng khít của pháp chế và văn hóa⁽⁶⁾.

Đặc biệt nhân dân Thủ đô và các thành phố lớn càng phải quan tâm nâng cao trình độ văn hóa, vì ở đây nhân dân có những quan hệ tiếp xúc đa dạng, phải hiểu biết nhiều hơn, phải chấp hành nhiều quy tắc hơn do kiểu quân sự đặc biệt và lối sống công nghiệp đã phân tích ở phần I. Điều hết sức nguy hiểm hiện nay mà chúng ta phải đặc biệt lưu ý là kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch. Hằng ngày, bọn bành trướng bá quyền Trung Quốc tung các toán thám báo, biệt kích, gián điệp sang nước ta (trong đó, các thành phố lớn cũng là những địa bàn trọng điểm hoạt động của chúng) để dò la tin tức, móc nối các phần tử xấu, nhen nhóm cơ sở ngầm, tuyên truyền xuyên tạc, tiến hành các vụ phá hoại và các kiểu chiến tranh tâm lý hòng chuẩn bị cho những bước leo thang mới. Vì vậy, quản lý tốt các thành phố lớn sẽ góp phần quan trọng đánh bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ địch.

*

**

Tóm lại, bảo đảm an ninh, trật tự ở các thành phố lớn có những yêu cầu rất cao do những đặc điểm khách quan của chúng. Muốn đạt kết quả, phải coi trọng đúng mức vấn đề, phải sử dụng đồng bộ nhiều biện pháp, trong đó có những biện pháp đặc biệt cần áp dụng riêng cho các thành phố lớn. Vừa phải quản lý công khai, vừa có những hình thức chiến đấu thầm lặng. Vừa phải phát huy vai trò, tác dụng của các cơ quan chuyên trách, của cán bộ chuyên trách, vừa phải biết dựa vào nhân dân và nâng cao ý thức mọi mặt của nhân dân.

⁽⁶⁾ *Lênin toàn tập*, tập 45 (tiếng Nga), tr. 201.